**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 11**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | |  |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao | **Tổng**  **% điểm** |
| **1** | **Đọc** | Truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại | **3** | **3** | **1** | **1** | **60** |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích nét đặc sắc nghệ thuật kể chuyện trong tác phẩm truyện | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | ***25%*** | ***45%*** | ***20%*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** |  | **30%** |  |  |

**II. BẢN ĐẶC TẢ MỨC ĐỘ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | Tổng %  60% |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 2. Truyện ngắn hiện đại | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn hiện đại.  - Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật trong truyện ngắn hiện đại.  - Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.  - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn hiện đại.  **Thông hiểu:**  - Nêu được giá trị nội dung của truyện ngắn  - Từ tác phẩm liên hệ với các tác phẩm khác cùng đề tài.  - Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm.  - Lí giải được ý nghĩa của chi tiết trong tác phẩm.  - Nêu được đề tài, chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản nhiều chủ đề) của tác phẩm.  - Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản.  - Nêu được sự kiện chính của tác phẩm.  **Vận dụng**:  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.  - Nêu được thái độ, tình cảm của tác giả, người kể chuyện  - Rút ra bài học từ văn bản  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề xã hội rút ra trong văn bản  - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản. | **3** | **3** | **1** | **1** |
| **3** | **Viết** | 2. Nghị luận về nghệ thuật tự sự trong truyện ngắn hiện đại |  | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câu TL | 40 |
| **Nhận biết**:  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả… của đoạn trích/tác phẩm.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu**:  - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm nghệ thuật  - Phân tích được những biểu hiện riêng của loại hình nghệ thuật thể hiện trong tác phẩm (ví dụ, cốt truyện, điểm nhìn, người kể chuyên…).  - Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ đoạn trích/tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong đoạn trích/tác phẩm).  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,…để tăng sức thuyết phục cho bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30%** | **40%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | |

**III. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG THPT CỘNG HIỀN**  **ĐỀ 1** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 11**  *Thời gian làm bài*: *90 phút, không tính thời gian phát đề* |

*Đề thi gồm 02 trang*

Họ và tên:…………………………………..,Số báo danh………………………

**I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*... Thôi thì bây giờ mọi sự ông đã thương cho cháu cả rồi, hôm nay tiện được ngày, tôi cũng biện cơi trầu đến kêu với ông để ông cho cháu được lễ các cụ - trước là lễ gia tiên, sau là lễ bác nhà ta, sau nữa ông lại cho cháu lễ sống ông, (chẳng có tiền bạc gạo lợn, hay mâm cao cỗ đầy thì cũng phải lấy đầu làm lễ gọi là chút lòng thành của con, cháu các cụ) - rồi xin phép ông để chúng tôi đưa cháu về nhà làm ăn.*

*Ðáp lại bao nhiêu lời bóng bẩy, xa xôi ấy, ông bố vợ chỉ trả lời gọn thon lỏn một câu:*

*- Vâng! Mời bà cứ ngồi chơi thư thả xơi nước, xơi trầu đã.*

*Rồi ông lại cất cao giọng, bảo con:*

*- Hễ được nước thì bắc lên đây, con nhé!*

*Rồi ông ngồi lử thử. Bởi vì ông buồn lắm. Chỉ lát nữa là người ta rước Dần đi. Ðêm hôm nay, chỉ còn mình ông với hai đứa trẻ con. Nhà sẽ vắng ngắt vắng ngơ, chẳng khác gì ngày vợ ông mới chết đi. Rồi chỉ mươi bữa, nửa tháng là ông đã phải bỏ nốt hai đứa con trai để ngược... Chao ôi! Buồn biết mấy?... Ông đờ đẫn cả người. Ông nghĩ bụng rằng: giá Dần không phải về nhà người ta, thì có lẽ chẳng đời nào ông phải lên rừng; ông cứ ở nhà với ba con, bố con đùm bọc lấy nhau, bây giờ bỏ lại hai đứa bé mà đi, ông thương chúng nó quá... A thì ra ông phải đi nơi khác làm ăn, chẳng phải vì cớ gì khác mà chỉ vì Dần phải đi lấy chồng, Dần đi lấy chồng, không ai trông coi vườn đất, nhà cửa, con cái cho ông nữa... Ông buồn quá. Ông đáp lại những câu rất dài dòng của bà thông gia bằng những câu ngắn ngủn. Bà thông gia, trái lại nhiều lời lắm. Bà vui vẻ. Bà nói luôn. Bởi tài ăn nói của người ta, một đời mới có dịp dùng đến độ vài lần. Bà thì chỉ một lần thôi, bởi vì bà có mỗi một mống con trai. Lấy một con vợ cho con, có dễ đâu? Nhất là mình lại không có nhiều tiền. Công việc phải qua mấy mươi nấc, mấy mươi cầu. Chưa cưới được vợ về cho con, thì còn là đi lại mỏi chân, van ông lạy bà sái hàm răng... Công việc của bà, mười phần xong đến chín phần rồi. Còn một tý chút nữa mà thôi. Tội gì không ngọt ngào với người ta cho yên ổn cả. Người ta gả con gái, đã chẳng được gì thì cũng phải được lời nói mát lòng, mát ruột cho hả dạ...*

*Ðến tối, đám cưới mới ra đi. Vẻn vẹn có sáu người, cả nhà gái nhà trai. Ông bố vợ đã tưởng không đi. Nhưng bà mẹ chồng cố mời. Vả lại nếu ông không đi, thì hai đứa bé cũng không thể đi mà Dần thì đang khóc lóc. Nếu chỉ có mình nó ra đi thì có lẽ nó cũng không chịu nốt. Ông đành kéo mấy cành rào lấp ngõ rồi đi vậy.*

*Dần không chịu mặc cái áo dài của bà mẹ chồng đưa, thành thử lại chính bà khoác cái áo ấy trên vai. Dần mặc những áo vải ngày thường nghĩa là một cái quần cồng cộc xẫng và đụp những miếng vá thật to, một cái áo cánh nâu bạc phếch và cũng vá nhiều chỗ lắm, một bên tay rách quá, đã xé cụt gần đến nách. Nó sụt sịt khóc, đi bên cạnh mẹ chồng. Chú rể dắt đứa em lớn của Dần. Còn thằng bé thì ông bố cõng. Cả bọn đi lủi thủi trong sương lạnh và bóng tối như một gia đình xẩm lẳng lặng dắt díu nhau đi tìm chỗ ngủ...*

*Ðến nhà trai, bà mẹ chồng mời bố Dần uống nước ăn trầu. Rồi bà giết một con gà, dọn cho ba bố con ông một mâm cơm. (Dần vừa thẹn vừa buồn không chịu ngồi ăn). Ba bố con lặng lẽ ăn. Người cha ăn có vài lượt cơm, rồi buông bát đĩa, ngồi xỉa răng đợi cho hai đứa con ăn. Ông thúc chúng ăn nhanh lên, rồi còn về kẻo khuya. Thằng lớn và cơm phùng mồm ra, bị nghẹn mấy lần. Khi cả hai con đã thôi cơm, ông cho chúng nó uống nước rồi đứng lên, chào bà mẹ chồng Dần để ra về. Ông dắt thằng lớn và cõng thằng bé trên lưng. Dần đứng đợi cha ở ngoài sân. Nó vẫn còn dụi mắt. Người cha ái ngại, đứng lại nhìn con một thoáng rồi âu yếm bảo:*

*- Thôi! Thầy cho em về nhé.*

*Dần khóc nấc lên. Hai đứa em không còn chế nhạo nữa. Thằng lớn chực khóc. Thằng bé ngây mặt ra vì không hiểu sao cả. Người cha mắng yêu con:*

*- Mẹ chúng mày!...*

*Bà mẹ chồng thấy Dần khóc quá, chạy ra. Bố Dần vội bước đi. Dần chạy theo cha, nức nở:*

*- Thầy!... Thầy...*

*- Mẹ mày!... nín đi cho thầy về.*

*- Thầy đừng... đi... lên rừng!*

*Người cha thấy lòng thổn thức và đáp liều:*

*- Ừ, thì thôi... Mẹ mày!*

(Trích *Một đám cưới,* Nam Cao, in trong *Tuyển tập Nam Cao,* Nxb Văn học)

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 1** (0.5 điểm). Câu chuyện trong đoạn văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2** (0.5 điểm).  Đoạn văn bản trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của ai?

**Câu 3** (0.5 điểm). Thời gian và không gian được nhắc đến trong văn bản?

**Câu 4** (1.0 điểm). Sự kiện đáng chú ý nhất trong đoạn trích trên là gì?

**Câu 5** (1.0 điểm). Chi tiết *“Dần mặc những áo vải ngày thường nghĩa là một cái quần cồng cộc xẫng và đụp những miếng vá thật to, một cái áo cánh nâu bạc phếch và cũng vá nhiều chỗ lắm”* thể hiện được điều gì?

**Câu 6** (1.0 điểm). Giá trị nội dung của đoạn văn bản?

**Câu 7** (1.0 điểm). Thông qua câu chuyện trên, người kể đã gián tiếp bộc lộ thái độ gì?

**Câu 8** (0.5 điểm). Từ đoạn trích trên, bạn suy nghĩ gì về tình cảm gia đình?

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết bài văn (khoảng 500 chữ) phân tích những đặc điểm trong nghệ thuật tự sự của Nam Cao trong truyện ngắn“ Một đám cưới”.

**--- Hết---**

Duyệt BGH Duyệt của tổ chuyên môn Người ra đề

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG THPT CỘNG HIỀN**  **ĐỀ 2** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 11**  *Thời gian làm bài*: *90 phút, không tính thời gian phát đề* |

*Đề thi gồm 02 trang*

Họ và tên:…………………………………..,Số báo danh………………………

**I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Chà! Hôm nay mát trời lắm nhỉ? Rượu với thịt chó mà lại gặp khí trời mát thì ngon biết chừng nào là ngon! Hắn nuốt dãi hai, ba lượt. Rồi hắn lại nhịt thuốc vào nõ điếu, châm đóm hút thêm điếu nữa. Cái điếu vẫn kêu tanh tách. Nhưng khói thuốc bây giờ sao nhạt thế! Khi đang hút thì nó nhạt như nước lã, mà hút xong thì lại hơi đắng miệng. Hắn nhổ bọt vào chân cột rồi vừa chép chép môi, vừa hếch mặt nhìn lên nóc nhà. Rượu… thịt chó… rượu… thịt chó… Óc hắn cứ luẩn quẩn nghĩ đến hai thứ đấy. Sắc vàng bóng của một cái mông chó thui nhầy nhẫy mỡ với sắc xanh nhạt của một chai Văn-điển đầy ăm ắp cứ lần lượt hiện ra. Ờ! Mát trời thế này mà được uống rượu thì tuyệt quá! Nhưng đào đâu ra tiền? Ấy thế là hắn lại chửi những quân hàng bưởi. Rồi nhân tiện, hắn chửi luôn vợ hắn.*

*[…]*

*Hắn đang đi bỗng giật mình. Một con chó đang thiu thiu trong một bụi dong ở đầu sân nhảy choàng ra. Một tí nữa thì đớp vào chân hắn. Hắn nhảy cẫng lên một cái. Và hắn sực nhớ ra rằng nhà hắn có một con chó vện, con chó vện ấy hay trông gà hoá cuốc, nên lắm khi trực đớp cả chân người nhà. Đó là một cái tật không thể tha thứ được. Bởi không ai nuôi chó để nó cắn què chân bao giờ. Ờ, mà lại còn điều này nữa: nuôi mèo hay nuôi chó thì cũng phải tuỳ gia cảnh; nhà giàu nuôi là phải, bởi nhà giàu sợ trộm mà lại nhiều cơm hớt; còn nghèo rớt mồng tơi như nhà hắn, nuôi làm gì? Giá thử nhà còn trẻ nhỏ, thì nuôi chó cũng còn được việc. Nhưng nhà không còn trẻ nhỏ. Thằng cu con đã lên ba. Nó đã có thể ra vườn được.* *Hạt gạo năm nay khó chuốc như hạt ngọc. Đến bữa ăn, phải tính đầu để chia cơm. Cứ tình hình ấy, thì phải dở hơi lắm lắm mới nuôi một con chó để chẳng có việc gì cho nó làm… Thế là đủ lắm. Hắn sung sướng vì đã nghĩ ra điều ấy. Hắn gật đầu luôn mấy cái. Rồi hắn đưa mắt nhìn trộm con chó vện. Con chó vện đã lại nằm thiu thiu bên một gốc chuối. Quả thật, nó đã đến ngày tận số. Hắn đi tìm cái thúng. Hắn rón rén đi vòng lại phía sau đuôi con chó… Ập! con chó giật mình đến thót. Nỗi nguy chụp xuống. Nó bị thu gọn trong cái thúng, không còn chỗ mà giãy giụa. Trong khi ấy, thằng người kêu rối rít:*

*- Chúng mày ơi! Chúng mày ơi! Tao úp được con chó rồi.*

*Lũ trẻ con đang nghịch đất, quăng cả những cái bẹ mèo chuối đi, xô đẩy nhau ngã kêu chí choé, và vừa chạy về vừa reo lên:*

*- Chúng mày ơi! Chúng mày ơi! Thầy úp được con chó rồi!… A ha!*

*Người cha bảo :*

*- Chúng mày xúm cả lại đây, đè chặt lấy. Đè thật chặt.*

*Con Gái, và cu Nhớn, cu Nhỡ, cu Con xúm lại: đứa tì tay, đứa tì chân, đứa ngồi cả lên trôn thúng. Người bố đi tìm gậy để ngáng lên cổ chó mà nhận xuống. Lũ trẻ bắt đầu bàn tán:*

*- Thầy giết chó, nhỉ?*

*- Ừ, thầy giết chó để làm thịt chén.*

*- Thích nhỉ, cu Con nhỉ?*

*- Thầy cho cả chúng ta ăn thịt chó nhỉ?*

*- Tao cũng ăn thịt chó.*

*- Ừ, thầy cho cả mày, cả tao.*

*- Cả chị Gái…*

*- Chúng mày có im cả không, chó ra bây giờ thì mất ăn…*

**(Tóm tắt phần sau**: *Sau khi bắt được chó, người bố và những bạn hàng xóm ăn uống no nê. Thế nhưng người bố và các bạn hàng xóm ăn hết mà không để phần cho vợ con ít thịt nào. Cuối cùng khi thấy trong mâm chỉ còn bát không thì thằng cu Con khóc òa lên. Cái Gái, cu Nhớn, cu Nhỡ cũng khóc theo vì không được ăn thịt chó.)*

(Trích *Trẻ con* *không được ăn thịt chó*- Nam Cao)

**Thực hiện yêu cầu sau:**

**Câu 1:** (0.5 điểm). Truyện ngắn trên sử dụng người kể chuyện ở ngôi thứ mấy ?

**Câu 2:** (0,5 điểm). Cái đói được nhắc đến qua những từ ngữ nào?

**Câu 3:** (0,5 điểm). Đoạn văn bản trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của ai?

**Câu 4:** (1.0 điểm).Câu chuyện trên khiến bạn nhớ tới truyện ngắn nào của Nam Cao?

**Câu 5**: (1.0 điểm).Đoạn văn**:** *Hạt gạo năm nay khó chuốc như hạt ngọc. Đến bữa ăn, phải tính đầu để chia cơm. Cứ tình hình ấy, thì phải dở hơi lắm lắm mới nuôi một con chó để chẳng có việc gì cho nó làm… Thế là đủ lắm,* diễn tả suy nghĩ của “hắn” như thế nào?

**Câu 6:** (1.0 điểm).Tại sao những đứa trẻ đều hồ hởi, vui mừng khi người cha úp được con chó?

**Câu 7:** (1.0 điểm). Theo Nam Cao, cái đói khiến con người ta tha hóa như thế nào?

**Câu 8:** (0,5 điểm). Từ truyện ngắn trên, bạn suy nghĩ gì về vai trò của người cha trong mỗi gia đình?

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết bài văn (khoảng 500 chữ) phân tích những đặc điểm trong nghệ thuật tự sự của Nam Cao trong truyện ngắn “*Trẻ con không được ăn thịt chó* ”.

**--- Hết---**

Duyệt BGH Duyệt của tổ chuyên môn Người ra đề

Nguyễn Thị Bền Dương Thị Thủy

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ I**

**ĐỀ 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | Câu chuyện trong đoạn văn bản trên được kể theo ngôi thứ ba | 0,5 |
| **2** | Đoạn văn bản trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của người kể chuyện | 0,5 |
| **3** | Thời gian và không gian được nhắc đến trong văn bản  + Đêm tối  + Nhà Dần và nhà chồng Dần | 0,5 |
| **4** | Sự kiện đáng chú ý nhất trong đoạn trích trên là Dần về nhà chồng | 1,0 |
| **5** | Chi tiết *“ Dần mặc những áo vải ngày thường nghĩa là một cái quần cồng cộc xẫng và đụp những miếng vá thật to, một cái áo cánh nâu bạc phếch và cũng vá nhiều chỗ lắm”* đã tái hiện lại một cách chân thực không khí của những ngày đói kém | 1.0 |
| **6** | Giá trị nội dung của đoạn văn bản:  - Tái hiện lại một cách chân thực không khí của những ngày đói kém  - Khẳng định ngợi ca vẻ đẹp của con người trong cùng  + Tâm hồn trong sáng, hiếu nghĩa  + Tình yêu thương của các thành viên trong gia đình nông dân nghèo  + Sự chia sẻ, cảm thông giữa những người khốn khổ trong cơn bĩ cực | 1.0 |
|  | **7** | Thông qua câu chuyện trên, người kể đã gián tiếp bộc lộ thái độ:  - Cảm thương sâu sắc với nỗi khổ của nhân vật  - Ca ngợi, trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của họ | 1.0 |
| **8** | Suy nghĩ về về tình cảm gia đình:  Học sinh được tự do trình bày suy nghĩ của bản thân miễn tích cực  - Tình cảm gia đình là tình cảm thiêng liêng nhất, quý giá nhất trong mỗi người  - Tình cảm gia đình là nguồn động lực lớn lao, giúp chúng ta vững bước trên con đường đời, là chỗ  dựa vững chắc giúp ta thêm sức mạnh vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống, chắp cho ta đôi cánh để vươn đến những ước mơ, khát khát vọng lớn lao.  - Tình cảm gia đình được xây dựng trên tình yêu thương, bổn phận và trách nhiệm của mỗi thành viên  - v.v… | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện ngắn đã cho ở phần Đọc hiểu. | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí.  Sau đây là một số gợi ý:  I. MỞ BÀI  - Nam Cao là nhà văn hiện thực viết về đề tài người nông dân nghèo thật sắc nét.  - “ Một đám cưới”là truyện ngắn cảm động.- viết về một gia đình nông dân nghèo, cơ cực đủ đường, gợi ám ảnh trong lòng người đọc.Tài năng của người cầm bút đã dẫn dắt ngừơi đọc đi từ cảm xúc ai oán này đễn xót xa bằng một giọng văn rất riêng .  II. THÂN BÀI  **\* Mô tả và đánh giá cách nhà văn kiến tạo truyện (câu chuyện, cách tổ chức mạch truyện)**  - Nam Cao đã sáng tạo một tình huống truyện bất ngờ, độc đáo..Một đám cưới không phải để nói chuyện sum vầy, hạnh phúc mà là để nói chuyện trừ nợ, chuyện chia lìa bố con, đám cưới trong vội vàng, buồn bã, ai oán, xót xa.  - Cốt truyện đơn giản nhưng mạch truyện linh hoạt, chặt chẽ và kín - Các sự kiện được sắp xếp theo trật tự đan xen : hiện tại, quá khứ hiện tại. Mạch trần thuật đã phá vỡ trật tự thời gian của các sự kiện trong cuộc đời nhân vật. Và mạch truyện được dẫn dắt rất kín, tạo nhiều bất ngờ cho người đọc về cuộc đời và tính cách nhân vật.  **\* Chỉ ra đặc điểm của người kể chuyện trong truyện ngắn (ngôi kể, điểm nhìn)**  - Truyện được kể ở ngôi thứ 3. Tác giả đã kể câu chuyện về cuộc đời, về số phận người nông dân đầy cơ cực lầm than, gợi niềm ám ảnh, xót xa trong lòng người đọc. Tác giả còn nhập vai vào tất cả các nhân vật để ngẫm, để nghĩ, để bộc lộ. Và cứ thế sự sống, cảnh sống, tính cách, số phận của những con người trong một gia đình nông dân nghèo hiện dần ra đầy chân thực ,sắc nét.  *\** **Phân tích vai trò của ngôi kể, điểm nhìn và lời trần thuật trong việc khắc họa nhân vật**  - Một câu chuyện thâm trầm được kể bởi một giọng kể thâm trầm. Tác giả tổ chức mạch truyện không theo trật tự tuyến tính mà đan xen: hiện tại, quá khứ, hiện tại. Khi chuyển giao các sự kiện, tác giả tạo chi tiết bất ngờ để dẫn dắt câu chuyện vào sự kiện bất ngờ nhằm chuyển hướng câu chuyện. Từ đó nhân vật được khắc họa đa chiều, ấn tượng.  - Lời kể của tác giả về hành động, việc làm, suy nghĩ của nhân vật là điểm nhìn bên ngoài của tác giả đối với nhân vật - rất nhẹ nhàng nhưng có chiều sâu. Việc tác giả kết hợp điểm nhìn bên ngoài của người kể chuyện với điểm nhìn bên trong của người trong cuộc đã mang lại hiệu ứng cao trong việc khắc họa nhân vật. (Điểm nhìn của Dần về nhà bà Chánh Liễu; điểm nhìn của Dần về mẹ,về bố; điểm nhìn của người mẹ về nhà bà chánh Liễu ,..)  **\* Đánh giá hiệu quả của nó (Chỉ ra mối liên hệ giữa người kể chuyện trong tác phẩm và nhà văn)**  - Một câu chuyên cảm động, cốt truyện đơn giản, không gian, thời gian của câu chuyện đều phủ một gam màu trầm. Đó là một sự sáng tạo độc đáo của Nam Cao. Người kể chuyện đã rất khách quan và chân thực trong kể, tả, nghĩ về nhân vật. Cái tài lớn của Nam Cao là nhập vai vào tất cả các nhân vật để bộc lộ. Và nhà văn đã rất chừng mực trong việc bộc lộ cái gam màu trầm đó để câu chuyện gia đình nông dân nghèo hiện lên đầy xót xa nhưng vẫn ánh lên tia sáng ấm áp của tình thân,của thấu hiểu, sống vì nhau và không muốn chia lìa.Đó là tình cảm lớn của nhà văn dành cho số phận người nông dân nghèo khổ, bất hạnh trước cách mạng  III. KẾT BÀI: **Khẳng định giá trị nghệ thuật của tác phẩm truyện**  **-** “Một đám cưới” là một truyện ngắn xuất sắc của Nam Cao. Bằng đôi mắt của tình thương nhà văn sáng tạo một tình huống độc đáo, cách trần thuật phù hợp, ngôn ngữ nhẹ nhàng, lời đối thoại mộc mạc, phù hợp với một câu chuyện buồn, bi thương và mù mịt nhưng không thiếu hơi ấm, tình thân. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

**ĐỀ 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | Ngôi thứ ba | 0,5 |
| **2** | Cái đói được nhắc đến qua những từ ngữ:  *Hạt gạo năm nay khó chuốc như hạt ngọc. Đến bữa ăn, phải tính đầu để chia cơm* | 0,5 |
| **3** | Đoạn văn bản trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của người kể chuyện | 0,5 |
| **4** | Câu chuyện trên khiến bạn nhớ tới truyện ngắn *Một bữa no* của Nam Cao | 1,0 |
| **5** | Đoạn văn diễn tả suy nghĩ của “hắn”: tính toán kĩ càng nhưng rất hợp lí để thỏa mãn cơn thèm rượu với thịt chó của chính mình. | 1.0 |
| **6** | Những đứa trẻ đều hồ hởi, vui mừng khi người cha úp được con chó: Vì sẽ được ăn thịt chó, sau bao ngày nhịn đói, nhịn khát. | 1.0 |
|  | **7** | Từ truyện ngắn trên cho thấy cuộc sống khốn khổ của người lao động khi đối diện với cái đói. Hs có thể trả lời theo gợi ý nhưng khuyến khích phát hiện sáng tạo  - Họ trở nên ích kỉ, tha hóa về nhân cách | 1.0 |
| **8** | Từ truyện ngắn trên, bạn suy nghĩ về vai trò của người cha trong mỗi gia đình:  - Phải là người trụ cột trong gia đình  - Phải biếtcó trách nhiệm với gia đình, yêu thương vợ con  - Không được sống vô trách nhiệm, ích kỉ  - Phải hi sinh, bao dung với vợ con | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện ngắn đã cho ở phần Đọc hiểu. | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí.  Sau đây là một số gợi ý:  I. MỞ BÀI  - Nam Cao là một trong những cây bút hiện thực xuất sắc của nền Văn học Việt Nam hiện đại. Thế giới nghệ thuật của nhà văn xoay quanh hai đề tài là về người nông dân và người trí thức  - *Trẻ con không được ăn thịt chó* là một trong những tác phẩm tiêu biểu viết về đề tài người nông dân. Tác phẩm đã phán ánh chân thật khung cảnh làng quê nghèo và tình cảnh bi kịch trước cái đói của nhân dân Việt Nam trước năm 1945.  - Đặc biệt đoạn trích phân tích đã để lại cho người đọc nhiều suy nghĩ trăn trở về cuộc sống và con người. Đây cũng là đoạn văn thể hiện những đặc sắc nghệ thuật trong nghệ thuật tự sự của Nam Cao  **2. Thân bài:**  **\* Mô tả và đánh giá cách nhà văn kiến tạo truyện (câu chuyện, cách tổ chức mạch truyện)**  Tác phẩm viết năm 1942. Cốt truyện xoay quanh một gia đình đông con, người bố thì nghiện rượu đi ăn chịu khắp các cửa hàng, thậm chí hắn còn mổ nốt con chó trong nhà và mời bạn bè đến ăn nhậu, trong khi đó vợ con chỉ biết đứng nhìn cùng những giọt nước mắt. Trong tác phẩm Nam Cao đã đặt nhân vật của mình vào tình huống bất ngờ nhưng đầy ngẫu nhiên. Hắn đang thèm rượu với thịt chó thì bất ngờ nhìn thấy con chó. Qua tình huống ấy tính cách, phẩm chất của nhân vật được bộc lỗ rõ. Cũng tình huống ấy đã toát lên tất cả tư tưởng chủ đạo của câu chuyện**:** sự bê tha ích kỉ của người cha mâu thuẫn với khao khát muốn có một bữa ăn có thịt của những đứa con  **\* Chỉ ra đặc điểm của người kể chuyện trong truyện ngắn (ngôi kể, điểm nhìn)** Tác phẩm chọn ngôi kể là ngôi thứ 3 và điểm nhìn luôn có sự dịch chuyển. Khi thì là điểm nhìn của người kể chuyện, khi lại là điểm nhìn của nhân vật. Đặc biệt khi xây dựng nhân vật tác giả chọn điểm nhìn khi thì bên ngoài, khi lại là bên trong.  *\** **Phân tích vai trò của ngôi kể, điểm nhìn và lời trần thuật trong việc khắc họa nhân vật**  Sự linh hoạt trong điểm nhìn và phương thức trần thuật khiến cho câu chuyện trở nên khách quan mà cũng khiến người đọc cảm nhận được đầy đủ diễn biến tâm trạng, hành động của từng nhân vật, đặc biệt là nhân vật ông bố  **\* Đánh giá hiệu quả của nó (Chỉ ra mối liên hệ giữa người kể chuyện trong tác phẩm và nhà văn)**  Khiến cho câu chuyện trở nên khách quan. Qua đó cũng thấy được thái độ phê phán của nhà văn đối với nhân vật “hắn” và sự xót thương của nhà văn đối với vợ con hắn.  **3. Kết bài:** **Khẳng định giá trị nghệ thuật của tác phẩm truyện**  **-** Tác phẩm thành công trong việc tạo tình huống, kết hợp linh hoạt các điểm nhìn trần thuật  - Tác phẩm bộc lộ tư tưởng chủ đề của nhà văn: Cái đói khiến con người bị tha hóa về nhân cách  - Đưa ra những bài học nhân sinh sâu sắc | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |